

Khổng Minh thần toán

Bài từ Tủ sách Khoa học VLOS.

Mời **BẠN** bỏ phiếu cho bài viết này.

Mục lục

- n 1 TÊN GỌI
- n 2 ĐỐI TƯỢNG DỰ TRẮC
- n 3 CÁCH LẬP QUÊ
- n 4 GIẢI ĐOÁN
- n 5 MỘT SỐ NHẬN XÉT
- n 6 Xem thêm

TÊN GỌI

KHÔNG MINH THẦN TOÁN

ĐỐI TƯỢNG DỰ TRẮC

Trước khi cầu tài, công danh, sự nghiệp, thi cử, đi xa ... muốn biết điều mình cầu được ứng nghiệm hay không.

CÁCH LẬP QUÊ

Muốn xin quẻ cầu tài, công danh, sự nghiệp, thi cử, đi xa hay muốn điều mình cầu được ứng nghiệm, người cầu tâm phải thành, thân phải sạch. Người cầu đốt hương thỉnh nguyện, khấn vái Thánh Thần nhờ chỉ dẫn sở nguyện của mình.

Có một số cách lập quẻ như sau:

Cách 1:

(Theo tác giả Trần Đại Bính)

Dùng 8 đồng xu, trong đó chọn một đồng có đánh dấu riêng (dán giấy hay vạch sơn...). Đẻ 8 đồng vào lòng bàn tay, úp kín lại, xóc đều, đưa lên ngang trán và thầm khấn. Gieo lần lượt từng đồng, tìm ngoại quái rồi gieo lần lượt từng đồng tìm nội quái. Căn cứ vào đồng xu có đánh dấu gieo được vào lần thứ mấy mà xác định tên quẻ: 1 - Cần, 2 - Đoài, 3 - Ly, 4 - Chấn, 5 - Tốn, 6 - Khảm, 7 - Cấn, 8 - Khôn.

Tiếp đến dùng 6 đồng xu trong đó có một đồng xu đánh dấu riêng, gieo lần lượt từng đồng tìm hào động.

Ví dụ:

Gieo lần 1: đồng xu có đánh dấu xuất hiện ở lần thứ 3: tìm được ngoại quái là Ly.

Gieo lần 2: đồng xu có đánh dấu xuất hiện ở lần thứ 5: tìm được ngoại quái là Tốn.

Gieo lần 3: đồng xu có đánh dấu xuất hiện ở lần thứ 2: Tìm được hào động là 2.

Như vậy ta gieo được quẻ Hỏa Phong Đỉnh, hào 2 (có thể ghi là Ly Tốn 2).

Cách 2:

(Theo trang VietShare.com)

Dùng 3 đồng xu, gieo lần lượt 6 lần, mỗi lần gieo 3 đồng, tìm 6 hào (tương tự gieo quẻ Dịch Dã Hạc).

Tiếp đến dùng 6 đồng xu, gieo lần lượt từng đồng tìm hào động.

Xác định được quẻ, hào số, tra trong đáp án ta được lời đoán.

Cách 3:

(Theo tác giả Bùi Hạnh Cẩn)

Dùng 10 mảnh bìa hình vuông, trên mỗi bìa, ghi một số từ 0 đến 9, gọi là ô số. Bỏ 10 ô số vào một cái hộp. Khi muốn tìm thẻ, hãy xóc đều, đưa lên ngang trán và thăm khấn.

Lần 1: Nhặt một ô bất kỳ. Nếu được các số 0,1,2,3 thì ghi đúng số. Nếu được các số từ 7-9 thì ghi đúng số 0. Ta được chữ số hàng Trăm. Ví dụ được thẻ số 1.

Lần 2: Bỏ ô số vào hộp, xóc lại và nhặt một ô. Được số nào ghi số đó. Nếu được số 9 thì ghi là 0. Ta được chữ số hàng Chục. Ví dụ được thẻ số 3.

Lần 3: Bỏ ô số vào hộp, xóc lại và nhặt một ô. Được số nào ghi số đó. Nếu được số 9 thì ghi là 0. Ta được chữ số hàng Đơn vị. Ví dụ được thẻ số 4.

Như vậy người chiêm được thẻ số 134.

Tìm số 134 trong sách, sẽ được lời dự báo.

Nhận xét: cách lập quẻ này như tác giả Bùi Hạnh Cẩn trình bày có phần không đúng với nguyên tắc xử lý số lớn như phương pháp lập quẻ Mai Hoa hay Hà Lạc. Theo cách này, khả năng lấy được thẻ có chữ số hàng trăm là 0 rất cao: 70% trong khi khả năng lấy được thẻ có chữ số hàng trăm là 1,2 hoặc 3 - mỗi trường hợp là 10%.

Nên chăng: Nếu được số không lớn hơn 384 thì lấy số đó làm số thẻ, nếu được số lớn hơn 384 thì lấy số đó trừ dần cho 384 cho đến khi được số không lớn hơn 384 làm số thẻ của quẻ cần tìm (như cách 4).

Cách 4:

(Theo tác giả Bùi Hạnh Cẩn)

Người chiếm quẻ viết ra ba từ tiếng Việt hoặc 3 từ tiếng nước ngoài (theo âm Latinh) sau đó đếm số chữ cái của từng từ và viết chữ số cho hàng trăm, chục và đơn vị. Nếu được số không lớn hơn 384 thì lấy số đó làm số thẻ, nếu được số lớn hơn 384 thì lấy số đó trừ dần cho 384 cho đến khi được số không lớn hơn 384 làm số thẻ của quẻ cần tìm.

Ví dụ:

KIỀU NGUYỆT NGÀ.

- Số chữ cái của từ KIỀU : 4

- Số chữ cái của từ NGUYỆT : 6

- Số chữ cái của từ NGÀ : 3

Được số 463 lớn hơn 384 nên phải trừ đi 384, được 079 là số thẻ cần tìm (hào số 1 của quẻ Trạch Phong Đại quá).

Cách 5:

(Theo tác giả Bùi Hạnh Cẩn)

Dùng 8 mảnh bìa hình vuông, trên mỗi bìa, ghi một số từ 1 đến 8, gọi là ô số. Bỏ 8 ô số vào một cái hộp. Khi muốn tìm thẻ, hãy xóc đều, đưa lên ngang trán và thăm khám.

Dùng 10 mảnh bìa hình vuông, trên mỗi bìa, ghi một số từ 0 đến 9, gọi là ô số. Bỏ 10 ô số vào một cái hộp. Khi muốn tìm thẻ, hãy xóc đều, đưa lên ngang trán và thăm khám.

Lần 1: nhặt một ô bất kỳ. Được số nào thì ghi đúng số làm quẻ ngoại. Ví dụ được thẻ số 1 - quẻ Càn.

Lần 2: Bỏ 8 ô số vào hộp, xóc lại và nhặt một ô bất kỳ. Được số nào thì ghi đúng số làm quẻ nội. Ví dụ được thẻ số 3 - quẻ Ly.

Lần 3: Bỏ 6 ô số vào hộp (để ra ngoài ô số 7 và 8), xóc lại và nhặt một ô. Được số nào thì ghi đúng số làm số hào động.

Ví dụ: Được thẻ số 4.

Như vậy người chiếm được quẻ Thiên Hòa Đồng Nhân, hào số 4 (Càn Ly 4). Tìm trong sách, sẽ được lời dự báo (quẻ số 16).

GIẢI ĐOÁN

Như ở ví dụ trong cách gieo 1, ta gieo được quẻ Hỏa Phong Định, hào 2 (có thể ghi là Ly Tồn 2).

Tra trong đáp án 384 hào của 64 quẻ, ta có lời giải đoán:

*Ý mê kỳ bất mê
Sự khoan tâm bất khoan
Yếu tri đoán đích tín
Do cách lưỡng trùng sơn.
Gia Cát Khổng Minh*

Dịch thơ:

Ý mê, mình chẳng mê
Việc dễ, lòng không dễ
Cần biết tin xác thực
Còn bị cách sơn khô.

Lời bàn:

Mê hay ngộ, dễ hay khó là do chính mình. Trong hoàn cảnh mê mà biết ngộ là tốt, Đứng trước hoàn cảnh khó khăn mà có lòng kiên định, sáng suốt, thì có thể chuyển khó thành dễ, đổi nguy ra an. Đường đi dễ không phải vì không gặp ngăn sông cách núi mà dễ vì lòng người không ngại núi e sông.

Chiếm được quẻ này, người còn đang ở trong tình trạng khó khăn, nghi ngại, trong lòng những mong đủ tin tức để có thể dục vào đó mà quyết định nhưng tin tức chờ mong kia vẫn chưa tới được vì sự cách trở sơn khô. Vậy hãy đợi thời cơ, chừng nào có đủ "thiên thời, địa lợi" rồi hãy ra tay hành động.

MỘT SỐ NHẬN XÉT

So với các phương pháp ứng dụng Dịch lý Dịch số để bói, "KHÔNG MINH THẦN TOÁN" có vẻ đơn giản hơn nhiều. Số phương án đoán giải của "KHÔNG MINH THẦN TOÁN" cũng chỉ giới hạn ở con số 384. Phương pháp bói này có xứng với tên của vị quân sư lỗi lạc của nhà Thục Hán thời Tam Quốc (Trung Quốc) hay không, có "thần toán" hay không thì chỉ những người thường dùng nó mới biết!

Xem thêm

n Kinh dịch

Lấy từ « http://www.thuvienkhoahoc.com/tusach/Kh%E1%BB%95ng_Minh_th%E1%BA%A7n_to%C3%A1n »

Thẻ loại (1): Kinh Dịch

␣ Lần sửa cuối : 17:04, ngày 12 tháng 10 năm 2006.